

Số: 79 /QĐ-THPT TL

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024
của Trường THPT Tân Lập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN LẬP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Thông báo số 699/TB-SGDĐT ngày 11/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v thông báo xét duyệt Quyết toán ngân sách năm 2024 của trường THPT Tân Lập;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường THPT Tân Lập (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Lý Đức Kim

Biểu số 2- Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Tân Lập

Chương: 422

SỐ BIỂU QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 79/QĐ-THPT TL ngày 21/3/2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Tân Lập)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
A	Quyết toán thu			
I	Thu từ nguồn ngân sách nhà nước cấp	16.861.021.000	16.861.021.000	
1	Số dư từ năm trước chuyển sang	29.871.000	29.871.000	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	29.871.000	29.871.000	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Dự toán giao trong năm	16.831.150.000	16.831.150.000	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/tự chủ	15.989.891.000	15.989.891.000	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	841.259.000	841.259.000	
B	Quyết toán chi			
I	Chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp			
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	16.781.046.000	16.781.046.000	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/tự chủ	15.966.813.000	15.966.813.000	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên/không tự chủ	814.233.000	814.233.000	
C	Quyết toán số dư			
I	Số dư kinh phí bị hủy	27.026.000	27.026.000	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/tự chủ		0	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	27.026.000	27.026.000	
II	Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	52.949.000	52.949.000	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/tự chủ	52.949.000	52.949.000	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên/không tự chủ	0	0	